

TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
BỆNH VIỆN BƯU ĐIỆN

Số: 1392/BVBD-VTTBYT
V/v: gửi báo giá cung ứng
“May đồng phục theo mẫu
của Tập đoàn Bưu chính Viễn
thông Việt Nam cho Cán bộ
nhân viên tại Bệnh viện Bưu
điện năm 2026-2027”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Các Hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bưu điện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán, giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bưu điện

Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên người nhận: Ngô Thị Thùy Linh
- Chức vụ: Chuyên viên phòng Vật tư - TBYT
- SĐT: 0989.86.3456

II. Thành phần báo giá:

- Báo giá theo mẫu tại Phụ lục 01 đính kèm: Bản gốc có ký đóng dấu người đại diện pháp luật.
- Các phiếu kiểm định vải sử dụng chào giá (Bản chứng thực), còn hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày công văn này có hiệu lực.
- Vải mẫu sử dụng chào giá (Kích thước 30x30cm).

III. Nội dung yêu cầu trong báo giá và trên Quyết định trúng thầu:

1. Nội dung yêu cầu trong báo giá gồm tối thiểu các thông tin sau đây:

- Danh mục: Chi tiết tại các phụ lục 02 đính kèm. Chào theo mẫu tại PL01.
- Địa điểm giao hàng:

Bệnh viện Bưu điện, cơ sở 1: Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội.

Bệnh viện Bưu điện, cơ sở 2: Số 1 phố Yên Bái II, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Bệnh viện Bưu điện, cơ sở 3: Số 83, đường Lý Thánh Tông, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Thời gian giao hàng dự kiến: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
- Thanh toán: Chuyển khoản 100% giá trị hóa đơn trong vòng 90 ngày kể từ ngày giao hàng và hóa đơn.

- Các thông tin khác (nếu có).

2. Nội dung yêu cầu trên Quyết định trúng thầu (viết tắt: QĐTT):

- Bôi đậm (Highlight) danh mục được tham chiếu giá.

IV. Cách thức, thời gian tiếp nhận, hiệu lực báo giá:

1. Gửi trực tiếp đến địa chỉ:

Tầng 6- phòng Vật tư –TBYT, Bệnh viện Buu điện, Số 49 phố Trần Điện, phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội.

2. Gửi bản Quyết định trúng thầu tại CSYT khác, File excel và scan báo giá ký người đại diện pháp luật vào email: vttbyt.bvbd01072013@gmail.com.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 19/05/2026 đến trước 17h ngày 26/05/2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

- Tối thiểu 720 ngày kể từ ngày 26/05/2026.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VTTBYT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Trường Giang

**PHỤ LỤC 01:
MẪU BÁO GIÁ**

(Kèm theo Công văn số: 1392 /BVBD-VTTBYT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bệnh viện Bru điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bru điện

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bru điện, chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị và dịch vụ liên quan

STT	Mã yêu cầu ⁽¹⁾	Danh mục Hàng hóa ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model ⁽³⁾	Hãng sản xuất ⁽⁴⁾	Mã HS ⁽⁵⁾	Năm sản xuất ⁽⁶⁾	Xuất xứ ⁽⁷⁾	Số lượng chính ⁽⁸⁾	Số lượng tùy chọn mua thêm ⁽⁹⁾	Đơn giá ⁽¹⁰⁾ (đồng)	Đơn vị tính ⁽¹¹⁾	Thành tiền ⁽¹²⁾ (đồng)	Mô tả tính năng kỹ thuật ⁽¹³⁾	QĐTT tham chiếu	
														Đơn giá trúng thầu (đồng) ⁽¹⁴⁾	Quyết định số ngày của ... ⁽¹⁵⁾
1												Cách tính: (12) = [(8) + (9)] *(10).			
2															
3															
4															

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục IV - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹⁶⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 15.

(1) Là “Mã yêu cầu” nêu tại các Phụ lục.

(2) Là Tên hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hóa” nêu tại các Phụ lục.

(3) Là ký hiệu, mã hiệu, model của hàng hóa.

(4) Là Hãng sản xuất.

(5) Là mã HS của từng hàng hóa.

(6), (7) Là năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa.

(8) Là số lượng, khối lượng chính nêu trong Yêu cầu báo giá.

(9) Là số lượng, khối lượng tùy chọn mua thêm nêu trong Yêu cầu báo giá.

(10) Là đơn giá chào (đã bao gồm đầy đủ thuế, phí/lệ phí, chi phí vận chuyển, bàn giao và dịch vụ khác liên quan).

(12): Cách tính: $(12) = (8 + 9) * (10)$. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (đồng). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(15): Ví dụ: Quyết định số 123/QĐ-BV ngày 12/3/2025 của Bệnh viện A

(16): Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

PHỤ LỤC 02: DANH MỤC HÀNG HÓA CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số: 1392 /BVBD-VTTBYT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bệnh viện Bưu điện)

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng kế hoạch	Số lượng tùy chọn mua thêm	Yêu cầu kỹ thuật	Kiểu dáng
1	Áo sơ mi dài tay nữ	Chiếc	574	172	+ Mật độ: Dọc (sợi/10cm): 680÷ 685 Ngang (sợi/10cm): 410÷ 415 + Độ nhỏ sợi tách từ vải: Dọc (Ne): 45/1÷ 50,0/1 Ngang -sợi đơn có chun (Ne) : 40,0/1÷ 45,0/1	Theo Quyết định số 496/QĐ-VNPT-TGTT ngày 02/06/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy định về việc cấp phát và sử dụng đồng phục của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam
2	Áo sơ mi ngắn tay nữ	Chiếc	574	172	+ Khối lượng thực tế (g/m2): 160÷ 165 + Thành phần nguyên liệu (%): Polyeste: 44÷ 48 % Rayon: 48÷ 55 % Spandex: 1÷ 4% + Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): Dọc: ≤ 2,5 Ngang: ≤ 2,5 + Khả năng ngã vàng của vải (cấp) : 4-5 + Độ trắng (cấp): ≥ 10 + Độ vón gút sau 7200 vòng quay (cấp) : ≥ 4 + Màu sắc : Trắng	Theo Quyết định số 496/QĐ-VNPT-TGTT ngày 02/06/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy định về việc cấp phát và sử dụng đồng phục của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam
3	Áo sơ mi dài tay nam	Chiếc	265	79	+ Mật độ: Dọc (sợi/10cm): 680÷ 685 Ngang (sợi/10cm): 410÷ 415 + Độ nhỏ sợi tách từ vải: Dọc (Ne): 45/1÷ 50,0/1 Ngang -sợi đơn có chun (Ne) : 40,0/1÷ 45,0/1	Theo Quyết định số 496/QĐ-VNPT-TGTT ngày 02/06/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy định về việc cấp phát và sử dụng đồng phục của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng kế hoạch	Số lượng tùy chọn mua thêm	Yêu cầu kỹ thuật	Kiểu dáng
4	Áo sơ mi ngắn tay nam	Chiếc	265	79	<ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng thực tế (g/m²): 160÷165 + Thành phần nguyên liệu (%): Polyeste: 44÷ 48 % Rayon: 48÷ 55 % Spandex: 1÷ 4% + Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): Dọc: ≤ 2,5 Ngang: ≤ 2,5 + Khả năng ngã vàng của vải (cấp) : 4-5 + Độ trắng (cấp): ≥ 10 + Độ vón gút sau 7200 vòng quay (cấp) : ≥ 4 + Màu sắc : Trắng 	Theo Quyết định số 496/QĐ-VNPT-TGTT ngày 02/06/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy định về việc cấp phát và sử dụng đồng phục của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam
5	Quần âu nam	Chiếc	265	79	<ul style="list-style-type: none"> + Mật độ: Dọc (sợi/10cm): 340÷345 Ngang (sợi/10cm): 260÷ 265 + Độ nhỏ sợi tách từ vải: Dọc (Ne): 30,0/2÷35,0/2 Ngang – sợi có chun (Ne): 35,0/2÷40,0/2 + Khối lượng thực tế (g/m²): 255÷260 + Thành phần nguyên liệu (%): Polyeste: 65 ÷ 70 % Rayon: 26 ÷ 34 % Spandex: 1÷4% +Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): Dọc: ≤ 2,5 Ngang: ≤ 2,5 	Theo Quyết định số 496/QĐ-VNPT-TGTT ngày 02/06/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy định về việc cấp phát và sử dụng đồng phục của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng kế hoạch	Số lượng tùy chọn mua thêm	Yêu cầu kỹ thuật	Kiểu dáng
					<ul style="list-style-type: none"> + Độ vón gút sau 7200 vòng quay (cấp) : ≥ 4 + Độ bền màu giặt A(1), 40°C (cấp): 4-5 + Độ bền màu mồ hôi axit (cấp): 4-5 + Độ bền màu mồ hôi kiềm (cấp): 4-5 + Độ bền màu ma sát (cấp): ≥ 4 + Màu sắc: xanh tím than 	
6	Quần âu nữ	Chiếc	344	103	<ul style="list-style-type: none"> + Mật độ: Dọc (sợi/10cm): 520÷525 Ngang (sợi/10cm): 400÷405 + Độ nhỏ sợi tách từ vải: Dọc (Ne): 45,0/2÷50,0/2 Ngang – sợi có chun (Ne): 25,0/1÷ 30,0/1 + Khối lượng thực tế (g/m²): 260÷ 265 + Thành phần nguyên liệu (%): Polyeste: 65 ÷ 70 % Rayon: 26 ÷ 34 % Spandex: 1÷4% + Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): Dọc: $\leq 2,5$ Ngang: $\leq 2,5$ + Độ vón gút sau 7200 vòng quay (cấp) : ≥ 4 + Độ bền màu giặt A(1), 40°C (cấp): 4-5 + Độ bền màu mồ hôi axit (cấp): 4-5 + Độ bền màu mồ hôi kiềm (cấp): 4-5 + Độ bền màu ma sát (cấp): ≥ 4 + Màu sắc: xanh tím than 	Theo Quyết định số 496/QĐ-VNPT-TGTT ngày 02/06/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy định về việc cấp phát và sử dụng đồng phục của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam
7	Váy nữ	Chiếc	230	68	<ul style="list-style-type: none"> + Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): Dọc: $\leq 2,5$ Ngang: $\leq 2,5$ + Độ vón gút sau 7200 vòng quay (cấp) : ≥ 4 + Độ bền màu giặt A(1), 40°C (cấp): 4-5 + Độ bền màu mồ hôi axit (cấp): 4-5 + Độ bền màu mồ hôi kiềm (cấp): 4-5 + Độ bền màu ma sát (cấp): ≥ 4 + Màu sắc: xanh tím than 	Theo Quyết định số 496/QĐ-VNPT-TGTT ngày 02/06/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy định về việc cấp phát và sử dụng đồng phục của Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam

dungth.bvbd_TaHuuDung_16:01 19/05/2026
dungth.bvbd_TaHuuDung_16:01 19/05/2026
dungth